

Số: **236/2020/QĐST-HNGĐ**

*Hoàng Mai, ngày 10 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 247/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa:

**\* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy D** – sinh năm 1986

HKTT và chỗ ở: *Tòa B-CT2 khu trung tâm hành chính mới quận Hà Đông, Hà Nội.*

**\* Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Th** – sinh năm 1981

HKTT và chỗ ở: *số 48 ngõ G, phường G, quận H, Hà Nội.*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 **tháng 8 năm 2020;**

**XÉT THẤY:**

Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Đức Th tìm hiểu và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường G, quận H, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 145 ngày 28/12/2010). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

**Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Đức Th**

### **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về con chung:* Anh chị có hai con chung là Nguyễn Đức Hà D; sinh ngày 12/12/2011 và Nguyễn Đức Thanh D sinh ngày 27/3/2020. Hiện nay sức khỏe của cả hai cháu hoàn toàn bình thường.

Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thùy D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung. Anh Nguyễn Đức Th cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Đức Th có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.2. *Về tài sản chung, nhà đất ở chung:* Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. *Về nợ chung:* Anh chị không nợ chung ai và cũng không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.4. *Về án phí:* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ, mỗi người chịu ½ và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ. Hai bên thỏa thuận để chị D chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005405 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND P.G, HM, HN;
- (ĐKKH số 145/28.12.2010);
- Đương sự;
- THADS Q. Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tâm**